TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2022/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 08 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 30/2022/TLST-HNGĐ ngày 13/5/2022 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **Ngô Quang T** – Sinh năm 1998
Trú tại: H 5/3 K76, H, quận T, TP Đ

Bà **Nguyễn Thị Mỹ L** – Sinh năm 1997
Trú tại: K81/C2 L, quận N, TP Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Quang T và bà Nguyễn Thị Mỹ L thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:**

Có 01 con chung là Ngô Hoàng Y – SN: 28/6/2020

Ly hôn, ông T và bà L thống nhất giao con Ngô Hoàng Y cho bà Nguyễn Thị Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng. ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ kể từ tháng 7/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có.

- **Về nợ chung:** không có.

***- Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*:** 300.000đ, ông T và bà L mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***- Về quan hệ hôn nhân*:** Ông Ngô Quang T và bà Nguyễn Thị Mỹ L thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Ly hôn, giao con Ngô Hoàng Y cho bà Nguyễn Thị Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng. ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ, kể từ tháng 7/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có.

- **Về nợ chung:** không có.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đ, ông T và bà L mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001261 ngày 09 tháng 5 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn. Ông T, bà L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận N;
- UBND quận N.
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Trần Công Hoan